

Hà Nội, ngày 23 tháng 5 năm 2017

QUYẾT ĐỊNH

Rà soát lần thứ hai việc áp dụng biện pháp chống bán phá giá một số sản phẩm thép không gỉ cán nguội

BỘ TRƯỞNG BỘ CÔNG THƯƠNG

Căn cứ Pháp lệnh số 20/2004/PL-UBTVQH11 ngày 29 tháng 4 năm 2004 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về chống bán phá giá hàng hóa nhập khẩu vào Việt Nam;

Căn cứ Nghị định số 90/2005/NĐ-CP ngày 11 tháng 7 năm 2005 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Pháp lệnh Chống bán phá giá hàng hóa nhập khẩu vào Việt Nam;

Căn cứ Nghị định số 95/2012/NĐ-CP ngày 12 tháng 11 năm 2012 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Công Thương;

Căn cứ Quyết định số 848/2013/QĐ-BCT ngày 05 tháng 02 năm 2013 của Bộ trưởng Bộ Công Thương quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Cục Quản lý cạnh tranh;

Theo đề nghị của Cục trưởng Cục Quản lý cạnh tranh,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Tiến hành điều tra rà soát lần thứ hai việc áp dụng biện pháp chống bán phá giá đối với mặt hàng thép không gỉ cán nguội, có mã HS: 7219.32.00; 7219.33.00; 7219.34.00; 7219.35.00; 7219.90.00; 7220.20.10; 7220.20.90; 7220.90.10; 7220.90.90 nhập khẩu vào Việt Nam (mã số vụ việc AR02.AD01) với nội dung chi tiết nêu trong Thông báo gửi kèm theo Quyết định này.

Điều 2. Trình tự thủ tục điều tra thực hiện theo pháp luật về chống bán phá giá hàng hóa nhập khẩu vào Việt Nam.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Điều 4. Chánh văn phòng Bộ, Cục trưởng Cục Quản lý cạnh tranh và Thủ trưởng các đơn vị, các Bên liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 4;
- Văn phòng Chính phủ;
- Các Bộ: TC, NG, TTTT;
- Tổng cục Hải quan;
- Bộ trưởng;
- Các Thứ trưởng;
- Cục XNK;
- Các Vụ: CNNg, ĐB, PC, TC; HTQT, KH;
- Lưu: VT, QLCT (06).



Trần Tuấn Anh



BỘ CÔNG THƯƠNG

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

THÔNG BÁO

**Rà soát lần thứ hai việc áp dụng biện pháp chống bán phá giá
một số sản phẩm thép không gỉ cán nguội**

*(Kèm theo Quyết định số **1849** /QĐ-BCT ngày 23 tháng 5 năm 2017 của
Bộ trưởng Bộ Công Thương)*

1. Thông tin cơ bản

Ngày 05 tháng 9 năm 2014, Bộ Công Thương ban hành Quyết định số 7896/QĐ-BCT về việc áp dụng biện pháp chống bán phá giá đối với một số sản phẩm thép không gỉ cán nguội có xuất xứ từ các nước/vùng lãnh thổ gồm Cộng hòa Nhân dân Trung Hoa (Trung Quốc), Cộng hòa In-đô-nê-xia (Indonesia), Ma-lai-xia và lãnh thổ Đài Loan (mã vụ việc AD01).

Ngày 29 tháng 4 năm 2016, Bộ Công Thương ban hành Quyết định số 1656/QĐ-BCT về kết quả rà soát lần thứ nhất của vụ việc (mã vụ việc AR01.AD01).

Ngày 19 tháng 02 năm 2017, Bộ Công Thương thông báo nhận hồ sơ yêu cầu rà soát lần thứ hai của vụ việc (mã số vụ việc: AR02.AD01).

Trong thời hạn tiếp nhận yêu cầu rà soát, Cục Quản lý cạnh tranh, Bộ Công Thương (Cơ quan điều tra) nhận được Hồ sơ yêu cầu rà soát của các doanh nghiệp sau:

(1) Công ty Cổ phần Thang máy Thiên Nam, nhà nhập khẩu (ngày 04 tháng 4 năm 2017);

(2) Nhóm 19 doanh nghiệp nhập khẩu và sản xuất thép không gỉ (ngày 14 tháng 4 năm 2017)

(3) Công ty Jinal Stainless Steel Indonesia (JSI); nhà xuất khẩu Indonesia (ngày 13 tháng 4 năm 2017)

(4) Công ty Yuan Long Stainless Steel (YLSS), nhà xuất khẩu Đài Loan (ngày 15 tháng 4 năm 2017).

Tuy nhiên đối với Công ty Cổ phần Yuan Long Stainless Steel Corp (YLSS), sau khi xem xét Hồ sơ yêu cầu rà soát, ngày 18 tháng 4 năm 2017, cơ quan điều tra đã gửi yêu cầu bổ sung thông tin để đảm bảo tính đầy đủ và hợp lệ của Hồ sơ. Tuy nhiên, hết thời hạn trả lời, cơ quan điều tra không nhận được văn bản trả lời của công ty YLSS. Do đó, cơ quan điều tra sẽ không xem xét yêu cầu rà soát của YLSS trong phạm vi vụ việc rà soát lần thứ 2 này.

2. Hàng hóa thuộc đối tượng rà soát

- *Mô tả:* hàng hóa thuộc đối tượng rà soát là thép không gỉ cán nguội ở dạng cuộn hoặc dạng tấm có chứa 1,2% hàm lượng cacbon hoặc ít hơn tính theo trọng lượng và chứa 10,5% hàm lượng crôm hoặc nhiều hơn, có hoặc không có các nguyên tố khác. Thép không gỉ cán nguội ở dạng cuộn hoặc tấm với độ dày 3,5 mm hoặc ít hơn được ủ hoặc được xử lý nhiệt bằng phương pháp khác và ngâm hoặc được cạo gỉ để loại bỏ tạp chất dư thừa trên bề mặt của thép không gỉ. Những sản phẩm này được tiếp tục xử lý (được cắt hoặc được xẻ) với điều kiện là quá trình đó không làm thay đổi các đặc điểm kỹ thuật và kích thước của sản phẩm.

Các chủng loại sản phẩm sau đây được loại trừ khỏi phạm vi áp dụng biện pháp chống bán phá giá: (1) thép không gỉ cán nguội ở dạng cuộn hoặc ở dạng tấm nhưng không được ủ hoặc xử lý nhiệt (Full hard); (2) thép không gỉ cán nguội ở dạng cuộn hoặc ở dạng tấm với độ dày lớn hơn 3,5 mm.

- *Phân loại theo mã HS:* 7219.32.00; 7219.33.00; 7219.34.00; 7219.35.00; 7219.90.00; 7220.20.10; 7220.20.90; 7220.90.10; 7220.90.90.

- *Mức thuế chống bán phá giá hiện hành:* Từ 9.55% tới 37.29%. Mức thuế cụ thể được công bố trên website của Cục Quản lý cạnh tranh (

3. Cơ sở và phạm vi rà soát

Bên yêu cầu là công ty PT. Jindal Stainless Indonesia (“JSI”) yêu cầu Cơ quan điều tra rà soát lại mức thuế chống bán phá giá áp dụng đối với công ty.

Các Bên yêu cầu là 19 doanh nghiệp nhập khẩu (trong đó Công ty Cổ phần thang máy Thiên Nam có Hồ sơ yêu cầu riêng) đề nghị loại trừ hai nhóm sản phẩm sau:

(i) Thép không gỉ dạng cuộn đã gia công quá mức cán nguội được đánh xước bề mặt và có keo phủ bảo vệ; và

(ii) Thép không gỉ dạng tấm đã gia công quá mức cán nguội có một trong các đặc điểm sau: được đánh xước bề mặt và phủ keo bề mặt; được đánh bóng gương cấp độ 8 (No. 8 hoặc Super Mirror) và có keo phủ bảo vệ; được phủ màu trên bề mặt và có keo phủ bảo vệ; được tạo hoa văn chìm (etching) trên bề mặt và có keo phủ bảo vệ; được tạo hoa văn nổi (embossing) trên bề mặt và có keo phủ bảo vệ; được in hoa văn bằng lazer (lazer printing) trên bề mặt và có keo phủ bảo vệ.

Mục đích sử dụng: nguyên liệu sản xuất thang máy, trang trí nội ngoại thất, thiết bị bếp, đồ gia dụng nhập khẩu. Các sản phẩm này đã thay đổi đặc điểm kỹ thuật để phù hợp với mục đích sử dụng.

Nhóm sản phẩm này thuộc mã HS: 7219.90.00

Căn cứ hồ sơ và bằng chứng cung cấp ban đầu về các yêu cầu rà soát nêu trên, theo Điều 24 Pháp lệnh Chống bán phá giá, Cơ quan điều tra sẽ tiến hành rà soát và đưa ra kết luận cuối cùng về:

(1) Mức thuế chống bán phá giá áp dụng đối với JSI

(2) Có hay không loại trừ nhóm sản phẩm mô tả nêu trên ra khỏi phạm vi áp dụng thuế chống bán phá giá.

4. Giai đoạn rà soát

Từ ngày 01 tháng 5 năm 2016 đến hết ngày 30 tháng 4 năm 2017.

5. Quy trình và thủ tục rà soát

Trên cơ sở quyết định khởi xướng điều tra, Cơ quan điều tra sẽ tiến hành các thủ tục rà soát như sau:

5.1. Đăng ký bên liên quan

Tất cả các bên có quyền lợi liên quan khác trong vụ việc có thể đăng ký với Cơ quan điều tra để tiếp cận thông tin lưu hành công khai trong quá trình điều tra, gửi các ý kiến bình luận, thông tin và bằng chứng liên quan đến phạm vi rà soát nêu tại Mục 3.

Đơn đăng ký quyền tiếp cận thông tin liên quan của vụ việc phải được gửi tới Cơ quan điều tra theo địa chỉ Mục 6 trong thời hạn mười lăm (15) ngày kể từ ngày ban hành Quyết định rà soát.

Cơ quan điều tra khuyến nghị tất cả các bên có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan nên đăng ký để có thể bình luận, tiếp cận các thông tin, hồ sơ vụ việc để đảm bảo lợi ích hợp pháp của mình.

5.2. Bàn câu hỏi rà soát

Nhằm thu thập các thông tin cần thiết cho quá trình điều tra, Cơ quan điều tra sẽ gửi Bàn câu hỏi rà soát đến các Bên liên quan trong vòng mười lăm (15) ngày kể từ ngày ban hành Quyết định rà soát.

5.3. Thẩm tra tại chỗ

Trong trường hợp cần thiết, Cơ quan điều tra sẽ tiến hành xác minh, thẩm tra tại chỗ các bên liên quan để phục vụ cho quá trình rà soát. Thủ tục thẩm tra thực hiện theo quy định tại Khoản 2, Điều 22 Nghị định số 90/2005/NĐ-CP của Chính phủ quy định chi tiết thi thành một số điều của Pháp lệnh Chống bán phá giá (Nghị định 90).

5.4. Tiếng nói và chữ viết trong quá trình rà soát

Tiếng nói và chữ viết chính thức trong quá trình rà soát là tiếng Việt. Các bên liên quan có quyền dùng tiếng nói và chữ viết của dân tộc mình, trong trường hợp này phải có phiên dịch.

Các thông tin, tài liệu không phải bằng tiếng Việt do các Bên liên quan cung cấp phải được dịch ra tiếng Việt. Các Bên liên quan phải đảm bảo tính trung thực, chính xác và chịu trách nhiệm trước pháp luật về nội dung đã được dịch thuật.

5.5. Bảo mật thông tin

Cơ quan điều tra chịu trách nhiệm bảo mật đối với các thông tin do các Bên liên quan cung cấp theo quy định tại Điều 30 Pháp lệnh Chống bán phá giá.

5.6. Hợp tác trong quá trình rà soát

Trong trường hợp bất kỳ bên liên quan từ chối cung cấp các thông tin cần thiết trong thời hạn quy định hoặc cung cấp thông tin không xác thực hoặc có hành vi cản trở quá trình điều tra, Cơ quan điều tra sử dụng các thông tin sẵn có theo quy định tại Khoản 5 Điều 22 Nghị định 90 trong Báo cáo kết quả rà soát cuối cùng.

Sau khi Quyết định về Kết luận cuối cùng của vụ việc được ban hành, cơ quan điều tra sẽ có quyền không xem xét các ý kiến của các bên không đăng ký bên liên quan, các bên không hợp tác hoặc hợp tác không đầy đủ, không có ý kiến kịp thời với cơ quan điều tra trong suốt quá trình rà soát vụ việc.

5.7. Thời hạn điều tra

Căn cứ quy định tại Điều 16 Pháp lệnh Chống bán phá giá, thời hạn điều tra rà soát trong vòng 12 tháng kể từ ngày ban hành Quyết định rà soát.

6. Thông tin liên hệ

Mọi thông tin đề nghị gửi về:

Phòng Điều tra vụ kiện phòng vệ thương mại của doanh nghiệp trong nước

Cục Quản lý cạnh tranh – Bộ Công Thương

Địa chỉ: 25 Ngô Quyền, Hoàn Kiếm, Hà Nội, Việt Nam

Điện thoại: (+84 4) 222.05.018 (Điều tra viên Vũ Quỳnh Giao)

Fax: (+84 4) 222.05003

Email: giaovq@moit.gov.vn; chiptq@moit.gov.vn

7. Truy cập thông tin

Quyết định và Thông báo rà soát việc áp dụng biện pháp chống bán phá giá có thể truy cập tại trang thông tin điện tử của Cục Quản lý cạnh tranh - Bộ Công Thương: www.vca.gov.vn hoặc www.qlct.gov.vn.

PHỤ LỤC
DANH SÁCH CÁC DOANH NGHIỆP NHẬP KHẨU
ĐỀ NGHỊ RÀ SOÁT PHẠM VI SẢN PHẨM

STT	TÊN CÔNG TY
1	Công ty CP Thang máy Thiên Nam
2	Công ty CP Thang máy và Thiết bị Việt Nam
3	Công ty TNHH thép H&D
4	Công ty TNHH Kim loại Đồng Đô
5	Công ty Liên doanh FUJI - ALPHA
6	Công ty TNHH Sản xuất Thang máy Smartrise Việt Nam
7	Công ty TNHH Quốc tế TYG – Chi nhánh Hà Nội
8	Công Ty TNHH Thang Máy Và Xây Dựng MEGA CONTROL
9	Công ty TNHH Sản xuất và Thương mại Trọng Tín
10	Công ty TNHH Sản xuất và Thương mại Hoàng Kim Việt Nam
11	Công ty CP sản xuất và thương mại Đa Hình
12	Công ty TNHH Cơ khí và Điện Công nghiệp Hà Nội
13	Công ty TNHH Sản xuất chế tạo TM&XNK Hoàng Long
14	Công ty CPTM Chế Tạo Và Chuyển Giao Công Nghệ Tân Phú
15	Công ty TNHH SX TM và QC Huy CNC
16	Công ty TNHH Cơ khí Tân Long
17	Công ty TNHH Sản xuất và Thương mại Max Thăng Long
18	Công ty TNHH Dịch vụ Kỹ thuật Thương mại Đầu tư TLS
19	Công ty TNHH Thang máy Thái Bình